

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT

SẢN XUẤT BƯỞI DA XANH THEO HƯỚNG HỮU CƠ (GIAI ĐOẠN KINH DOANH)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 6 năm 2021
của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định)

1. Giống

Sử dụng giống bưởi ghép để giữ được đặc tính tốt của cây mẹ.

Cây giống đủ tiêu chuẩn: cây giống khỏe, không nhiễm sâu bệnh. Cây có chiều cao từ 50 - 70cm tính từ mặt bầu, chiều cao mắt ghép tối thiểu 20cm. Đường kính gốc ghép đo cách mặt bầu 10cm: 0,8-1,0cm, Đường kính cành ghép (đo tại vị trí phía trên cách mắt ghép 2 cm): > 0,7cm.

2. Mật độ và khoảng cách trồng

Trung bình trồng với khoảng cách 05 m x 05 m hoặc 04 m x 05 m (khoảng 400 cây/ha).

3. Phân bón và kỹ thuật bón phân (đối với Bưởi giai đoạn kinh doanh)

- Sản xuất hữu cơ chỉ sử dụng các loại phân khoáng thiên nhiên và chỉ bổ sung các phương pháp sinh học để tăng độ phì của đất như phân xanh và phân ủ (compost).

- Không sử dụng phân vô cơ (Ure, DAP, SA, Kali, ...).

- Các sản phẩm phụ từ chăn nuôi. Khuyến khích sử dụng phân chuồng từ cơ sở chăn nuôi hữu cơ. Để làm hoai mục phân ủ, có thể dùng các vi sinh vật thích hợp hoặc các chế phẩm có nguồn gốc thực vật.

- Tùy vào yếu tố như loại đất, thành phần cơ giới, tuổi cây, năng suất mà gia giảm lượng phân bón.

- Liều lượng bón phân cho cây bưởi thời kỳ kinh doanh dựa vào năng suất thu hoạch quả vụ trước (kg quả/cây):

Năng suất thu hoạch quả vụ trước	Liều lượng (g/cây/năm)			Lượng phân chuồng tương đương (kg/cây/năm)	Lượng phân HCVS tương đương (kg/cây/năm)
	Urê	Super lân	Kali		
20 kg/cây/năm	650	910	380	50	05
40 kg/cây/năm	1.080	1.520	630	80	08
60 kg/cây/năm	1.300	1.820	700	100	10
90 kg/cây/năm	1.740	2.420	1.000	130	13
120 kg/cây/năm	2.170	3.030	1.250	160	16

Chia làm 05 lần bón:

- Sau thu hoạch: bón 10 kg phân chuồng (01 kg phân HCVS);
- Trước khi cây ra hoa khoảng 01 tháng: bón 10 kg phân chuồng (01 kg phân HCVS);
- Sau khi đậu quả: bón 10 kg phân chuồng (01 kg phân HCVS);
- Giai đoạn quả phát triển: bón 10 kg phân chuồng (01 kg phân HCVS);
- Một tháng trước thu hoạch: bón 10 kg phân chuồng (01 kg phân HCVS);

Cách bón: dùng cuốc tạo một rãnh nhỏ xung quanh theo hình chiếu tán cây và bón phân rồi lấp đất lại.

Hoặc sử dụng phân bón hữu cơ nhiều thành phần theo tiêu chuẩn QCVN:2018/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng phân bón.

4. Chăm sóc, tỉa cành, tạo tán, xử lý ra hoa

- Tưới nước: Cây bưởi cần nhiều nước, nhất là trong thời kỳ ra hoa và kết quả không chịu ngập úng. Vào mùa khô cần tiến hành tạo bồn để tiện tưới nước, kết hợp phủ gốc bằng rơm rạ, cỏ khô, vỏ lạc,... hoặc các vật liệu có sẵn tại địa phương. Ngoài ra phải tiến hành che nắng và chắn gió cẩn thận bằng lá dừa hoặc lưới nilon cho cây.

- Tỉa cành, tạo tán: Từ vị trí mắt ghép (trên gốc ghép) trở lên khoảng 60 cm thì bấm bỏ ngọn. Chọn 3 cành khỏe, mọc thẳng từ thân chính và phát triển theo 3 hướng đồng đều làm cành cấp 1 rồi cố định với thân chính một góc $35 - 40^{\circ}$. Sau khi cành cấp 1 phát triển được 50 – 80 cm thì ngắt đọt để tạo cành cấp 2 và chỉ để 2 – 3 cành cấp 2. Các cành cấp 2 cách nhau 15 – 20 cm và tạo với cành cấp 1 một góc $30 - 35^{\circ}$, tiếp tục bấm đọt tạo thành cành cấp 3. Cành cấp 3 không hạn chế số lượng và chiều dài nhưng cần loại bỏ cành mọc quá dày hoặc yếu.

- Hướng dẫn cách bao trái bưởi: Sau khi trái bưởi được khoảng 20 ngày tuổi, lúc này cây bưởi đã qua thời kỳ rụng trái sinh lý. Tiến hành tỉa thưa quả trên mỗi chùm bưởi, loại bỏ những trái xấu chỉ để khoảng 2 – 3 trái trên chùm. Dùng túi nilon chuyên dụng hoặc giấy bìa cứng, láng không có khả năng dính vào trái khi trời mưa để che những quả lộ ra ngoài bị nắng chiếu trực tiếp vào cuống trái để chống nám.

Lưu ý: Tháo bao trái trước khi thu hoạch khoảng 10 – 15 ngày để trái bưởi hấp thu ánh sáng tự nhiên đảm bảo màu sắc và hương vị đặc trưng của giống.

- Xử lý ra hoa: Bưởi cần có thời gian khô hạn để phân hóa mầm hoa, từ khi ra hoa cho đến khi thu hoạch khoảng 7 – 8 tháng, vì thế muốn có trái thu hoạch vào thời gian nào thì tính ngược để quyết định thời gian xử lý ra hoa, cụ thể như sau: Cắt tỉa cành già, sâu bệnh, làm cỏ, quét vôi gốc ... bón phân với liều lượng tùy theo tuổi cây. Cây được bón phân lần 2 trước khi xử lý ra hoa và ngừng tưới nước 20 ngày rồi tưới trở lại 2 – 3 lần/ngày và tưới liên tục trong 3 ngày. Đến ngày thứ 4, tưới nước mỗi ngày/lần, 7 – 15 ngày sau khi tưới đợt đầu tiên cây sẽ ra hoa, lúc

này ngày tưới ngày nghỉ. 10 – 15 ngày sau khi cây ra hoa sẽ đậu quả và rụng cánh hoa.

5. Quản lý sinh vật gây hại

- Biện pháp ngăn ngừa sinh vật gây hại:
 - + Bón phân cân đối để tăng khả năng chống chịu của cây đối với sâu bệnh hại.
 - + Vệ sinh vườn, dọn sạch tàn dư cây trồng, cỏ dại, ... để loại bỏ các mầm bệnh, sâu hại;
- Biện pháp kiểm soát sinh vật gây hại:
 - + Bảo vệ các loài thiên địch của sinh vật gây hại qua việc tạo môi trường sống thuận lợi, ví dụ: làm hàng rào, địa điểm làm tổ, các vùng sinh thái đệm để duy trì thảm thực vật ban đầu cho các loài côn trùng ăn sinh vật gây hại;
 - + Phóng thích các loài thiên địch, bao gồm cả các loài côn trùng ăn thịt và các loài ký sinh;
 - + Trồng cây xua đuổi sinh vật gây hại, cây dẫn dụ thiên địch;
 - + Dùng bẫy, rào chắn, ánh sáng, nhiệt độ và tiếng động.
- Biện pháp kiểm soát cỏ dại:
 - + Cắt tỉa;
 - + Cho vật nuôi gặm cỏ;
 - + Canh tác bằng cơ giới (cày xới đất);
 - + Đốt cỏ dại với điều kiện không ảnh hưởng đến hệ sinh thái của đất;
- Biện pháp kiểm soát dịch bệnh:
 - + Thực hiện các biện pháp ngăn chặn sự lây lan của các sinh vật gây bệnh;
 - + Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học, thảo mộc, ... và được phép sử dụng trong trồng trọt hữu cơ.

6. Kiểm soát ô nhiễm

- Trang thiết bị, dụng cụ, vật liệu sử dụng trong quá trình trồng trọt hữu cơ được vệ sinh sạch sẽ trước khi sử dụng. Các thiết bị phòng trừ sinh vật gây hại đã được sử dụng trong sản xuất thông thường không được sử dụng trong sản xuất hữu cơ.
- Khuyến khích sử dụng các vật liệu che phủ đất tự phân hủy, vật liệu thân thiện với môi trường. Trường hợp không có vật liệu trên, sử dụng vật liệu khác nhưng phải thu gom, xử lý triệt để.
- Nơi bảo quản, xử lý phân bón, tàn dư thực vật và nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật, dụng cụ pha bình bơm phải được che mưa, che nắng, cách ly với khu vực sản xuất, khu vực chứa sản phẩm và nguồn nước tưới.

7. Ghi chép, lưu giữ hồ sơ, truy xuất nguồn gốc và thu hồi sản phẩm

Thực hiện theo tiêu chuẩn quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT: TCVN 11041-1: 2017 Quy định chung về sản xuất, chế biến và sản phẩm hữu cơ và TCVN 11041-2: 2017 Trồng trọt hữu cơ.

8. Duy trì sản xuất

Sau khi được tổ chức có thẩm quyền cấp chứng nhận sản xuất hữu cơ, tổ chức, cá nhân, chủ trang trại tiếp tục thực hiện duy trì sản xuất theo hữu cơ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật tổ chức sản xuất và chuyển giao kỹ thuật trồng cây bưởi da xanh (Ban hành kèm theo Quyết định số: 141/QĐ-SNN ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định).

- TCVN 11041 – 1:2017: Tiêu chuẩn Quốc gia về Nông nghiệp hữu cơ.

- TCVN 11041 – 2:2017: Trồng trọt hữu cơ.

- QCVN:2018/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.